

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương và ông Tòng Văn Máy.

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Ông Lương Văn Hoan.

Thư ký Tòa án: Ông Quàng Công Thành.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng Thị M**, sinh ngày 01/01/1978, tại NC, ML, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản CP, xã NC, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Sùng A D, (đã chết) và con bà Thào Thị B (đã chết); Có chồng là Giàng A T, sinh năm 1976 và có 05

con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D, địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/6/2022 tổ công tác Công an xã NC phát hiện, bắt quả tang Sùng Thị M đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy tại khu vực bản NN, xã NC, huyện ML.

Vật chứng thu giữ:

05 (năm) gói nilon màu hồng, bên trong đựng cục bột màu trắng nghi là Heroine.

01 túi vải màu đen có dây đeo.

01 lọ cao sao vàng bằng kim loại.

Ngày 28/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: Gói nilon thứ nhất có khối lượng 0,08 gam, lấy hết 0,08 gam làm mẫu giám định ký hiệu M1; Gói nilon thứ hai có khối lượng 0,03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu M2; Gói nilon thứ ba có khối lượng 0,06 gam, lấy hết 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu M3; Gói nilon thứ bốn có khối lượng 0,06 gam, lấy hết 0,06 gam làm mẫu giám định ký hiệu M4; Gói nilon thứ năm có khối lượng 0,04 gam, lấy hết 0,04 gam làm mẫu giám định ký hiệu M5. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định số 66. Tại Kết luận giám định số 1161 ngày 30/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5 đều là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,27 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Sùng Thị M khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 27/6/2022 Sùng Thị M đi bộ từ nhà ở bản CP, xã NC đến bản NN, xã NC để làm nương. Trên đường đi Sùng Thị M gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, tuổi, địa chỉ, M đã hỏi và mua được của người đàn ông này 05

gói Heroine với số tiền 250.000 đồng. Sau khi mua được ma túy M bỏ vào 01 lọ cao sao vàng rồi cất giấu trong túi vải màu đen đeo ở hông rồi tiếp tục đi bộ đến bản NN. Khi đến bản NN thì Sùng Thị M bị Công an xã NC, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông theo lời khai của Sùng Thị M đã bán ma túy cho Sùng Thị M vào ngày 27/6/2022, M không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc mua bán không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của M Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKS-ML ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Sùng Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Sùng Thị M đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Sùng Thị M từ 17 tháng đến 23 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 05 mảnh nilon màu hồng ban đầu; 01 túi vải màu đen có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng; 01 lọ cao sao vàng bằng kim loại đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn nộp tiền án phí sơ thẩm cho bị cáo Sùng Thị M.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó

khẩn, trình độ nhận thức, hiểu biết kém, phạm tội lần đầu, khối lượng ma túy thu giữ ít, khi bị cơ quan chức năng kiểm tra bị cáo đã tự giác khai nhận và giao nộp ma túy, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người phiên dịch không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Sùng Thị M thừa nhận: Ngày 27/6/2022 Sùng Thị M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã NC, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sùng Thị M đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,27 gam Heroine của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[4] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 05 mảnh nilon màu hồng ban đầu; 01 túi vải màu đen có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng; 01 lọ cao sao vàng bằng kim loại đã qua sử dụng. Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Sùng Thị M, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Sùng Thị M 20 (Hai mươi) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/6/2022).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an tỉnh Sơn La được niêm phong dán kín, gồm có 01 vỏ phong bì niêm phong cũ và 05 mảnh nilon màu hồng ban đầu; 01 túi vải màu đen có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng; 01 lọ cao sao vàng bằng kim loại đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí sơ thẩm cho bị cáo Sùng Thị M.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/9/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà